UBND HUYỆN CHÂU THÀNH **BAN CHỈ ĐẠO CHƯƠNG TRÌNH MTQG XDNTM VÀ TCCNN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 424 /BC-BCĐ	*Châu Thành, ngày 29 tháng 12 năm 2020*

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020, Kế hoạch thực hiện năm 2021 và giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Công văn số 346/VPĐP-NTM ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới Tỉnh về việc kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020, kế hoạch thực hiện năm 2021 và giai đoạn 2021 – 2025.

Ban Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới và tái cơ cấu nông nghiệp huyện Châu Thành báo cáo như sau:

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM 2020

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

1. Công tác tuyên truyền, vận động

Công tác tuyên truyền, phổ biến về các chủ trương, chính sách xây dựng nông thôn mới được thực hiện bằng nhiều hình thức thông tin: Đài Truyền thanh huyện, Trạm truyền thanh xã, Trang thông tin điện tử huyện. Ngoài ra, công tác tuyên truyền được lồng ghép vào các cuộc hội, họp, các buổi sinh hoạt các chi, tổ hội với kết quả đã tổ chức được 1.458 cuộc, có 37.295 lượt người tham dự.

Công tác tuyên truyền cũng được phát huy hiệu quả thông qua các tổ nhân dân tự quản và mô hình hội quán, đến nay toàn Huyện có 1.052 tổ dân tự quản; 12 hội quán đã góp phần thuận lợi trong việc thông tin tuyên truyền, từ đó nhận thức của người dân về xây dựng nông thôn mới có nhiều chuyển biến tích cực. Qua đó, có thể khẳng định đây là mô hình hiệu quả, phát huy được quyền dân chủ của người dân, giúp người dân tự quản, tự thỏa thuận, giải quyết các vấn đề tại khu dân cư theo quy định của Pháp luật. Qua tuyên truyền, đạt một số kết quả nổi bật như:

+ Giúp 77 phụ nữ nghèo có địa chỉ vay vốn không tính lãi.

+ Phát động ra quân phát hoang bụi rậm, vận động các hộ dân chặt, mé cây xanh che khuất tầm nhìn, quét dọn xung quanh nhà cửa, đường làng, ngõ xóm được 12 km, phát động trồng cây 1.000 cây Hoàng yến và hoa các loại, làm hàng rào cây xanh.

+ Mô hình *"Thu gom bao bì thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) sau khi phun thuốc trừ sâu"* được các xã triển khai đều khắp.

+ Mô hình "Phân loại và xử lý rác thải sinh hoạt tại hộ gia đình", "Xe, đội thu gom rác thải tại hộ gia đình";

+ Mô hình "Thu gom rác thải sinh hoạt", "Thu gom và xử lý rác thải trong sản xuất nông nghiệp.

2. Kiện toàn bộ máy chỉ đạo thực hiện Chương trình

Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới và Tái cơ cấu ngành nông nghiệp Huyện thường xuyên được củng cố và kiện toàn kịp thời khi có thay đổi thành viên, thay đổi vị trí công tác; có phân công thành viên phụ trách các xã và ban hành quy chế hoạt động. Bổ sung nhiệm vụ mới về "thực hiện đổi mới trong phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã" và "Chương trình mỗi xã một sản phẩm" cho Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới và Tái cơ cấu ngành nông nghiệp Huyện.

3. Các Chương trình, Đề án phục vụ xây dựng nông thôn mới

3.1. Chương trình mỗi xã một sản phẩm

Xác định Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhằm phát triển kinh tế khu vực nông thôn theo hướng phát triển nội lực và gia tăng giá trị, là giải pháp, nhiệm vụ quan trọng trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, do đó từ khi bắt đầu triển khai thực hiện Chương trình (năm 2019), Huyện rà soát tập trung vào những sản phẩm tiềm năng sẵn có, hỗ trợ các Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh chuẩn hóa sản phẩm đáp ứng yêu cầu bộ tiêu chí đánh giá sản phẩm, đáp ứng yêu cầu thị trường và có thể vươn xa. Tuy nhiên, trọng tâm là tập phát triển các sản phẩm có lợi thế của Huyện theo chuỗi giá trị, nâng cao chất lượng sản phẩm.

Qua 2 năm triển khai thực hiện Chương trình OCOP, toàn Huyện có 35 sản phẩm của 8 doanh nghiệp, cơ sở và HTX tham gia và được UBND Tỉnh công nhận sản phẩm đạt từ 3-4 sao[1], đặc biệt có 3 sản phẩm có tiềm năng được UBND Tỉnh chọn tham gia đánh giá xếp hạng cấp Trung ương[2].

Qua đánh giá cho thấy tất cả các sản phẩm có khả năng phát triển, đa dạng hóa sản phẩm, thương mại hóa, nâng cao giá trị tài nguyên bản địa, góp phần tăng thu nhập cho người dân khu vực nông thôn.

3.2 Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững

Công tác giảm nghèo được các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân luôn quan tâm, tham gia thực hiện tốt các chương trình mục tiêu giảm nghèo, các chương trình về an sinh xã hội; đã lãnh chỉ đạo công tác quản lý và sử dụng có hiệu quả chính sách tín dụng đối với người nghèo. Đến cuối năm 2019 còn 581 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 1,44%, bình quân giảm tỷ lệ hộ nghèo đạt 1,16%.

Trong năm qua, Ủy ban nhân dân Huyện tạo mọi điều kiện cho người nghèo tiếp cận đầy đủ các chính sách được hỗ trợ của nhà nước như: hỗ trợ cho vay tín dụng ưu đãi, hỗ trợ về y tế, hỗ trợ về nhà ở, hỗ trợ về giáo dục, hỗ trợ về pháp lý… từ đó một bộ phận người nghèo có điều kiện vươn lên thoát nghèo bền vững.

Năm 2020, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Huyện cùng các tổ chức chính trị - xã hội Huyện giúp đỡ hội viên tổ chức mình thoát nghèo bền vững, kết quả đã giúp

---

[1] 14 sản phẩm đạt 4 sao; 21 sản phẩm đạt 3 sao.

[2] Sản phẩm: Bánh phồng chay cao cấp hạt sen; hạt sen sấy; Mít sấy.

được 121 hộ hội viên vươn lên thoát nghèo bền vững cụ thể: Hội Nông dân 54 hộ; Hội Cựu chiến binh 06 hộ (cận nghèo); Hội Phụ nữ 49 hộ; Đoàn Thanh niên 12 hộ.

3.3. Xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu

Qua rà soát đánh giá hiện trạng kết quả thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao[3] đối với các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới, năm 2020 huyện Châu Thành chọn, đưa vào kế hoạch phấn đấu thực hiện xã Tân Nhuận Đông đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2020. Qua đánh giá, xã Tân Nhuận Đông cơ bản đạt 18/19 tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, còn lại tiêu chí thu nhập (đang chờ kết quả thẩm tra của Cục Thống kê Tỉnh). Tuy nhiên trọng tâm là từ khi tập trung triển khai thực hiện xã nông thôn mới nâng cao, diện mạo nông thôn của xã thay đổi nổi bật, nhiều mô hình mới cách làm hay được thực hiện, cảnh quan môi trường được khang trang hơn, đời sống của người dân chuyển biến rõ nét.

Đối với các xã còn lại vẫn tiếp tục duy trì, nâng chất các tiêu chí nông thôn mới đã đạt theo bộ tiêu chí hiện hành, đồng thời xây dựng lộ trình phấn đấu thực hiện xã nông thôn mới nâng cao hướng đến nông thôn mới kiểu mẫu. Qua rà soát, bình quân tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao của các xã đạt 14 tiêu chí.

3.4 Những mô hình hay, cách làm sáng tạo

- Mô hình hội quán: Mô hình Hội quán triếp tục được nhân rộng, phát huy được sức mạnh cộng đồng tham gia xây dựng nông thôn mới và tăng cường hợp tác, liên kết trong sản xuất, làm tiền đề quan trọng tiếp tới phát triển thành lập các hợp tác xã. Đến nay, toàn Huyện có 12 Hội quán, với hơn 558 thành viên là nông dân tham gia hoạt động, gắn với các ngành hàng chủ lực của địa phương; đã có 04 Hội quán phát triển lên thành Hợp tác xã. Thông qua mô hình đã từng bước thay đổi cách làm, cách suy nghĩ của nông dân từ sản xuất truyền thống sang sản xuất theo nhu cầu của thị trường.

- Mô hình "Ngày chủ nhật sạch gắn với việc sử dụng nước hợp vệ sinh, thực hiện tốt việc thu gom rác và xử lý rác thải hợp vệ sinh", Mô hình "gia đình an toàn, hạnh phúc, đạo hạnh" ở thị trấn Cái Tàu Hạ và mô hình "Tuyến đường xanh - sạch - đẹp" ở xã Tân Phú; tuyến đường kiểu mẫu và khu dân cư kiểu mẫu ở xã Phú Long; "Khu dân cư tự quản bảo vệ môi trường gắn với sử dụng vật tư phân bón, thuốc bảo vệ thực vật an toàn, tiết kiệm, hợp vệ sinh".

- Mô hình sáng tạo của Hội, đoàn thể Huyện: mô hình "Biến bãi rác thành vườn hoa", mô hình "5 không ba sạch", thanh niên xung kích xây dựng nông thôn mới, tổ hợp tác thanh niên làm kinh tế, câu lại bộ khởi nghiệp...

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về NTM

* Đến nay, huyện Châu Thành có:

- 09/11 xã đã được UBND Tỉnh công nhận đạt chuẩn nông thôn mới[4].

---

[3] Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 22/10/2018 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2018-2020.

[4] Xã An Phú Thuận, An Khánh, Tân Nhuận Đông (xã điểm giai đoạn 2011-2015); xã Tân Phú, Phú Long, An Hiệp (xã điểm giai đoạn 2015-2020); An Hiệp, xã Tân Phú Trung, xã An Nhơn và xã Phú Hựu.

- 02 xã Tân Bình và Hòa Tân đạt 19/19 tiêu chí, đang chờ Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, công nhận.

** Kết quả thực hiện tiêu chí huyện nông thôn mới*

Qua rà soát, huyện Châu Thành tự đánh giá cơ bản đạt 6/9 tiêu chí huyện nông thôn mới. Còn 03 tiêu chí chưa đạt[5].

2. Kết quả huy động các nguồn lực để thực hiện Chương trình

Năm 2020 đã huy động được 107.875 triệu đồng, trong đó:

+ Ngân sách Trung ương: 23.434 triệu đồng.

+ Ngân sách Tỉnh: 20.240 triệu đồng.

+ Ngân sách Huyện: 47.930 triệu đồng.

+ Huy động từ cộng đồng dân cư và vốn khác: 16.271 triệu đồng.

3. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

3.1. Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội

Sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, sự cố gắng nỗ lực của nhân dân trong toàn huyện, kinh tế - xã hội huyện Châu Thành năm 2020 đã có bước phát triển. Hệ thống giao thông trên địa bàn Huyện được đầu tư, nâng cấp đảm bảo kết nối trong và ngoài huyện, cải tạo nâng cấp cơ bản hệ thống cầu; 100% đường ngõ xóm đảm bảo không lầy lội vào mùa mưa, đảm bảo phục vụ lưu thông và vận chuyển hàng hóa, thu hút các thành phần kinh tế đầu tư vào địa bàn Huyện. Cơ cấu kinh tế có bước chuyển biến tích cực, giá trị sản xuất ngành kinh tế tăng theo từng năm, tổng thu ngân sách Nhà nước năm 2020 ước đạt 746.747 triệu đồng, thu nhập bình quân đầu người năm 2020 ước đạt 48,28 triệu đồng.

Nhìn chung, huyện Châu Thành nằm trên trục QL 80 nối liền TP. Sa Đéc với TP.HCM, các trục kinh tế, thuận lợi trong việc phát triển giao lưu kinh tế, làm cơ sở phát triển sản xuất nông nghiệp theo chiều sâu và thu hút đầu tư phát triển công nghiệp như:

- Thương mại, dịch vụ trên địa bàn huyện được mở rộng và phát triển. Cơ sở hạ tầng thương mại, dịch vụ được đầu tư, hoạt động mua, bán, lưu thông hàng hóa ngày càng sôi động tại các chợ với sự tham gia của nhiều thành phần kinh tế; kinh doanh thương mại theo hướng hiện đại bắt đầu phát triển như: Hệ thống siêu thị Bách hóa xanh, thế giới di động, FPT shop, Viettel Store; đặc biệt hình thành mạng lưới các cửa hàng bán lẻ với nhiều loại mặt hàng có quy mô ngày càng lớn; các loại hình dịch vụ viễn thông, ăn uống, tín dụng, phát triển rộng khắp; một số điểm có tiềm năng về phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, vui chơi, giải trí đã được hình thành như vườn sinh thái Tám Sáng, Minh Trí, Thanh Hiền,...

3.2. Phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân

- Kinh tế nông nghiệp tiếp tục phát triển trên cơ sở phát huy hiệu quả của Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Năm 2020 diện tích gieo trồng cả năm là

---

[5] Gồm: tiêu chí số 3 về thủy lợi, Tiêu chí số 4 về điện, Tiêu chí số 5 về y tế - văn hóa –giáo dục; Tiêu chí số 6 về sản xuất; Tiêu chí số 8 về an ninh, trật tự và xã hội; Tiêu chí số 9 về chỉ đạo xây dựng nông thôn mới) 23 Gồm: tiêu chí số 1 về quy hoạch, tiêu chí số 2 về giao thông và Tiêu chí số 7 về môi trường).

35.522/35.415 ha, đạt 100,3% Kế hoạch năm, bằng 96,56% so với cùng kỳ năm 2019, tương đương giảm 1.263,1 ha.

Tình hình chuyển đổi cơ cấu trên nền đất lúa theo hướng tích cực, giảm dần diện tích sản xuất kém hiệu quả và chuyển đổi vườn cây ăn trái kém hiệu quả sang trồng cây có hiệu quả kinh tế cao hơn tiếp tục khuyến khích và hỗ trợ phát triển, nâng tổng diện tích vườn cây ăn trái 7.408,19 ha. Tổng diện tích chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên nền đất lúa năm 2020 là 687 ha (trong đó: 346 ha chuyển sang màu; 341 ha chuyển sang trồng cây ăn trái).

Nuôi trồng thuỷ sản tiếp tục được duy trì và phát triển, diện tích nuôi cá tra xuất khẩu là 250/250 ha, bằng 100% kế hoạch, sản lượng thu hoạch cá tra đạt 64.657/52.000 tấn, bằng 124,3% kế hoạch.

Tình hình hoạt động của các hội quán phát triển ổn định[6]; một số hợp tác xã tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động, mang lại lợi ích cho xã viên thông qua việc cung ứng vật tư đầu vào và liên kết tiêu thụ nông sản, giúp giảm chi phí sản xuất và đảm bảo đầu ra ổn định cho thành viên.

Tập trung triển khai thực hiện các chính sách của Tỉnh để hỗ trợ các hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất tiếp cận các nguồn vốn vay để phát triển các ngành hàng chủ lực. Cụ thể:

- Tuyên truyền, vận động hỗ trợ thành lập Hợp tác xã hoạt động theo Luật Hợp tác xã 2012, phối hợp các ngành chức năng Tỉnh tổ chức tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý, kế toán hợp tác xã; xây dựng điều lệ và phương án sản xuất kinh doanh phù hợp với điều kiện và khả năng cung cấp dịch vụ của hợp tác xã. Bên cạnh đó, thực hiện tốt chính sách hỗ trợ đối với hợp tác xã, đã hỗ trợ cho 08 hợp tác xã, với tổng số tiền 312,4 triệu đồng, trong đó: Liên minh HTX Tỉnh hỗ trợ thành lập mới hợp tác xã 30 triệu đồng, hỗ trợ người lao động về làm việc tại hợp tác xã nông nghiệp *theo Nghị quyết số 176/2018/NQ-HĐND* năm 2020 với số tiền 282,4 triệu đồng. Qua các chính sách hỗ trợ về kinh tế cũng như nhân lực, đã phát huy hiệu quả hoạt động cho các hợp tác xã nông nghiệp của Huyện. Các hợp tác xã tuy mới thành lập bước đầu mang lại lợi ích trước hết cho xã viên với vai trò là cầu nối liên kết vật tư đầu vào và ký kết với doanh nghiệp tiêu thụ các sản phẩm chủ lực của Huyện (lúa, cá tra, thanh long, nhãn,…).

- Thực hiện tốt các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư – sản xuất – kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp trên địa bàn Huyện; vận động hỗ trợ thúc đẩy chương trình khởi nghiệp, giải quyết kịp thời các vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân phát triển sản xuất, kinh doanh, góp phần tạo việc làm cho lao động nông thôn.

3.3. Giảm nghèo và an sinh xã hội

Để thực hiện tốt công tác giảm nghèo bền vững, Hội đồng nhân dân Huyện đã ban hành Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐND, ngày 04 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân Huyện về chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Châu Thành, giai đoạn 2016 – 2020, qua đó Ủy ban nhân

[6] Tổng hội quán trên địa bàn huyện là 12 hội quán.

dân Huyện chỉ đạo các phòng, ban, ngành Huyện, UBND các Xã, Thị trấn tập trung triển khai thực hiện các giải pháp thực hiện công tác giảm nghèo hiệu quả. Tập trung triển khai thực hiện các chính sách giảm nghèo, rà soát phân loại hộ nghèo; kiện toàn, củng cố Ban Chỉ đạo và đặc biệt là thực hiện công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân và nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác giảm nghèo thông qua các đợt tập huấn và các cuộc đối thoại trên song phát thanh với chủ đề về "công tác giải quyết việc làm, giảm nghèo, xuất khẩu lao động, vay vốn và các mô hình khởi nghiệp trong thanh niên".

Về thực hiện các chính sách giảm nghèo: Trong năm 2020, Ngân hàng chính sách xã hội Huyện đã giải ngân cho 1.674 hộ nghèo, cận nghèo vay vốn, với số tiền 31.022 triệu đồng để phát triển kinh tế, thoát nghèo; cho 291 người vay xuất khẩu lao động với số tiền 12.929 triệu đồng; thời gian qua nhằm tạo điều kiện cho học sinh đến trường theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP của Chính phủ, thời gian qua Phòng Giáo dục - Đào tạo Huyện đã thực hiện miễn học phí cho 1.505 em, với số tiền 588.205.000 đồng, giảm học phí cho 1.701 em, với số tiền 329.289.000 đồng, hỗ trợ chi phí học tập cho 4.931 em, số tiền 2.858.500.000 đồng; các chính sách hỗ trợ về y tế, dạy nghề cho người nghèo,…cũng được quan tâm thực hiện kịp thời góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn Huyện, đến cuối năm 2019 toàn Huyện còn 581 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 1,44%.

3.4. Môi trường nông thôn

Toàn Huyện có 24 trạm cấp nước tập trung đảm bảo cung cấp nước sinh hoạt cho người dân trên địa bàn Huyện. Đến nay, có 38.595/38.670 hộ sử dụng nước sạch hợp vệ sinh, đạt 99,8% (trong đó: hộ sử dụng nước sạch từ các công trình cấp nước là 29.973/38.670 hộ, đạt 77,5%).

Về tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường:

- Huyện tập trung thực hiện tốt công tác tuyên tuyền vận động tất cả các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chăn nuôi, chế biến lương thực, thực phẩm, công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp đảm bảo thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, có đăng ký thủ tục hành chính về môi trường theo quy định, không có cơ sở nào gây ô nhiễm môi trường. Trên địa bàn 11 xã có 814/814 cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đã tuân thủ đúng các quy định về bảo vệ sinh môi trường *đạt tỷ lệ 100%*; 63/63 hộ nuôi trồng thủy sản thuộc đối tượng phải lập thủ tục hành chính về môi trường đã thực hiện đăng ký thủ tục hành chính về môi trường theo quy định, đảm bảo đạt 100%.

- Các cơ sở sản xuất, chế biến, dịch vụ có tác động đến môi trường đều có các biện pháp, hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường để thu gom, phân loại, lưu giữ, tái chế, thu hồi hoặc xử lý chất thải *(nước thải, khí thải, chất thải rắn)* đúng quy định; thực hiện đầy đủ và đúng các nội dung về bảo vệ môi trường đã cam kết, đạt tỷ lệ 100%.

- Các cơ sở nuôi trồng thủy sản đều tuân thủ theo quy hoạch nuôi trồng thủy sản của huyện và không vi phạm Luật Bảo vệ môi trường. Cơ sở chăn nuôi đảm bảo điều kiện vệ sinh thú y theo quy định của Luật thú y. Chuồng trại đảm bảo vệ

sinh, chất thải chăn nuôi cơ bản được thu gom xử lý theo Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 20/3/2019 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành quy định về bảo vệ môi trường đối với hoạt động sản xuất, chăn nuôi gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

3.5. Chất lượng đời sống văn hoá của người dân tiếp tục được nâng cao; an ninh trật tự tiếp tục được giữ vững

Cùng với sự quan tâm, tập trung chỉ đạo của các cấp, các ngành và sự hỗ trợ của toàn xã hội, sự nghiệp giáo dục và đào tạo huyện tiếp tục phát triển về quy mô, chất lượng dạy và học. Hệ thống trường lớp được đầu tư, nâng cấp đáp ứng các yêu cầu, điều kiện chuẩn nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội.

Công tác chăm sóc sức khoẻ nhân dân luôn được quan tâm thực hiện tốt. Các chương trình y tế quốc gia, công tác truyền thông dân số triển khai đạt kết quả cao. Công tác y tế dự phòng gắn với khám và điều trị về chất lượng, hiệu quả được nâng lên đáng kể. Toàn huyện có 01 Trung tâm y tế; 12 trạm y tế xã, thị trấn. Ngoài ra, còn có các cơ sở hành nghề y tư nhân được cấp phép hoạt động trên địa bàn. Nhìn chung, mạng lưới y tế đã được hình thành và phát triển, góp phần nâng cao hiệu quả khám và chữa bệnh ở các tuyến cơ sở.

Hoạt động văn hóa, thể thao tiếp tục ổn định và phát triển, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương và đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí của nhân dân trong huyện vào dịp tết, các ngày lễ trọng đại của đất nước. Đến nay huyện có 35.702/38.217 hộ đạt danh hiệu Gia đình văn hóa, chiếm 93,42%; 77/77 ấp đạt danh hiệu ấp văn hóa nông thôn mới.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả nổi bật đã đạt được

Bộ mặt nông thôn có nhiều chuyển biến tích cực. Đẩy mạnh thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (GAP) và cơ giới hóa vào sản xuất nông nghiệp, thực hiện theo đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp các mặt hàng: nhãn, cá tra, lúa gạo, khoai lang; chọn các mô hình hay duy trì, nhân rộng. Đã huy động được nhiều nguồn lực đầu tư xây dựng nông thôn mới. Kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn có bước phát triển, hệ thống thủy lợi được nâng cấp, tạo điều kiện thuận lợi để đẩy mạnh phát triển sản xuất. Hệ thống đường giao thông nông thôn được nâng cấp, cứng hoá, cùng với hệ thống đèn chiếu sáng, cổng, ngõ được xây dựng, bộ mặt nông thôn khang trang, sạch đẹp hơn; nhiều ngôi nhà kiên cố được xây dựng thay thế những căn nhà tạm bợ, dột nát. Đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng lên. Nhiều lao động nhàn rỗi, lao động trẻ được đào tạo nghề và tiếp cận với việc làm để tăng thêm thu nhập cho gia đình.

Công tác tuyên truyền, vận động được tăng cường; phát động sâu rộng các cuộc vận động để nhân dân tham gia thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, qua đó làm thay đổi nhận thức của người dân, phát huy vai trò chủ thể của nhân dân trong xây dựng nông thôn mới, từ đó tích cực đóng góp, tham gia thực hiện.

2. Những hạn chế, tồn tại chủ yếu và nguyên nhân

Công tác tuyên truyền có lúc, có nơi chưa được thường xuyên liên tục.

Một bộ phận người dân chưa phát huy hết vai trò chủ thể trong xây dựng nông thôn mới.

Cảnh quan môi trường một vài nơi chưa được "sáng, xanh, sạch, đẹp".

Phần thứ hai

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM 2021

I. MỤC TIÊU PHẤN ĐẤU:

- Phấn đấu năm 2021:

+ Về số xã đạt chuẩn nông thôn mới: duy trì giữ vững 11/11 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

+ Phấn đấu, duy trì thực hiện xã Tân Nhuận Đông đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao (trường hợp năm 2020 không đạt).

+ Về huyện đạt chuẩn nông thôn mới: huyện đạt chuẩn NTM năm 2021.

+ Bình quân số tiêu chí đạt trên xã: 19/19 tiêu chí.

- Nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân:

+ Thu nhập bình quân đầu người/năm khu vực nông thôn: 50,88 triệu đồng.

+ Tỷ lệ hộ nghèo khu vực nông thôn: 1,19% (tương đương giảm tỷ lệ hộ nghèo 0,25%/năm).

+ Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế: $\geq$ 90%.

+ Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch: 99,85 %.

+ Tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn nông thôn: 64%.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện

- Tập trung thực hiện rà soát, duy trì, giữ vững nâng chất các tiêu chí nông thôn mới đối với các xã đã đạt chuẩn theo bộ tiêu chí hiện hành.

- Tổ chức thực hiện hoàn thành 09 tiêu chí Huyện nông thôn mới theo Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 05/4/2016 của Chính phủ và lập hồ sơ minh chứng theo đúng quy định. Thời gian hoàn thành đến hết quý I năm 2021.

- Chọn, xây dựng hoàn thiện, chỉnh trang tuyến đường "mẫu" phục vụ đón Đoàn thẩm định của Trung ương thẩm định huyện Châu Thành đạt chuẩn huyện nông thôn mới năm 2021.

2. Đề xuất giải pháp để đẩy nhanh tiến độ, nâng cao hiệu quả triển khai Chương trình

2.1. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo các cấp:

Thường xuyên củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động Ban Chỉ đạo Huyện và Ban Quản lý xã, Ban Phát triển các ấp phù hợp với điều kiện thực tế.

Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, họp định kỳ của Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp các cấp theo quy chế hoạt động và trách nhiệm của từng thành viên.

2.2. Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí, các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới:

Rà soát, nâng cao chất lượng các tiêu chí đối với các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới, nhất là những xã đã đạt chuẩn giai đoạn 2011 - 2015 theo yêu cầu của bộ tiêu chí hiện hành.

Thường xuyên rà soát, tập trung nguồn lực nâng cao chất lượng các tiêu chí đạt còn thấp như giao thông, thu nhập, hộ nghèo, tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên, y tế, môi trường, an ninh trật tự,....

2.3. Tổ chức tuyên truyền, vận động toàn dân tham gia xây dựng nông thôn mới:

Tập trung tuyên truyền, vận động người dân tích cực tham gia thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là phát huy tinh thần tự lực, tự cường, tự quản của người dân, nhất là vận động người dân tham gia đóng góp ngày công, vật kiến trúc, hiến đất để thực hiện các công trình phúc lợi xã hội, phục vụ cộng đồng. Thực hiện tốt các mô hình sản xuất gắn với hợp đồng tiêu thụ nông sản, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, sản xuất theo hướng an toàn, quy mô lớn; tích cực tạo việc làm, tăng thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân,...

Tiếp tục tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, những chủ trương, chính sách mới và cho cán bộ, công chức ngành Huyện, xã để tham gia thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới hiệu quả hơn.

III. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM 2021

Vốn huy động để thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2021. Trong đó:

- Vốn đầu tư trực tiếp Chương trình: 110.567 triệu đồng, gồm:

+ Vốn Trung ương: 31.992 triệu đồng;

+ Vốn ngân sách Tỉnh: 35.200 triệu động;

+ Vốn ngân sách Huyện: 26.302 triệu đồng;

+ Huy động từ cộng đồng dân cư và vốn khác: 17.073 triệu đồng.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

Kiến nghị Văn phòng Điều phối Nông thôn mới Tỉnh; các sở, ban, ngành Tỉnh quan tâm hỗ trợ, hướng dẫn huyện Châu Thành thực hiện hoàn thành 9/9 tiêu chí huyện nông thôn mới theo quy định.

Phần thứ ba
DỰ KIẾN KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIAI ĐOẠN 2021-2025

I. MỤC TIÊU PHẤN ĐẤU:

- Phấn đấu năm 2021:

+ Giữ vững 11/11 xã đạt chuẩn nông thôn mới;

+ Huyện đạt chuẩn huyện nông thôn mới;

+ Có 01 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao.

- Phấn đấu năm 2022:

+ Giữ vững huyện nông thôn mới;

+ Rà soát nâng chất các xã đạt chuẩn nông thôn mới theo bộ tiêu chí hiện hành; phấn đấu có thêm 01 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao.

- Phấn đấu năm 2023:

+ Giữ vững huyện đạt chuẩn huyện nông thôn mới;

+ Có thêm 01 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao;

- Phấn đấu năm 2024:

+ Giữ vững huyện đạt chuẩn huyện nông thôn mới;

+ Có thêm 01 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu;

- Phấn đấu năm 2025:

+ Giữ vững huyện đạt chuẩn huyện nông thôn mới;

+ Có thêm 01 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao, giữ vững các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao (tổng cộng 04 xã);

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Dự kiến những nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện

- Tập trung duy trì, giữ vững nâng chất các tiêu chí nông thôn mới đối với các xã đã đạt chuẩn theo bộ tiêu chí hiện hành.

- Tiếp tục xây dựng hoàn thiện kết cấu hạ tầng nông thôn theo hướng đồng bộ và quy mô hơn.

- Tập trung phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập và nâng cao đời sống vật chất tinh thần của người dân.

- Chú trọng công tác đảm bảo vệ sinh môi trường, tập trung chỉnh trang cảnh quan môi trường nông thôn theo hướng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.

- Tập trung xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh; nâng cao năng lực của bộ máy quản lý nhà nước về nông thôn mới.

- Giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn nông thôn.

2. Đề xuất giải pháp để đẩy nhanh tiến độ, nâng cao hiệu quả triển khai Chương trình.

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động Ban Chỉ đạo Huyện và Ban Quản lý xã, Ban Phát triển các ấp phù hợp với điều kiện thực tế.

- Rà soát, tập trung nguồn lực nâng cao chất lượng các tiêu chí đạt còn thấp như giao thông, thu nhập, hộ nghèo, tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên, y tế, môi trường, an ninh trật tự,....

- Tập trung tuyên truyền, vận động người dân tích cực tham gia thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là phát huy tinh thần tự lực, tự cường, tự quản của người dân, nhất là vận động người dân tham gia đóng góp ngày

công, vật kiến trúc, hiến đất để thực hiện các công trình phúc lợi xã hội, phục vụ cộng đồng.

- Phát triển các ngành hàng chủ lực của Huyện theo chuỗi giá trị; ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, nâng cao giá trị sản phẩm, gắn phát triển sản phẩm OCOP; tích cực tạo việc làm, tăng thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân,...

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, những chủ trương, chính sách mới và cho cán bộ, công chức ngành Huyện, xã để tham gia thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, họp định kỳ của Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp các cấp theo quy chế hoạt động và trách nhiệm của từng thành viên.

III. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Vốn huy động để thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025. Trong đó:

- Vốn đầu tư trực tiếp Chương trình: 538.652 triệu đồng, gồm:

+ Vốn Trung ương: 150.200 triệu đồng;

+ Ngân sách Tỉnh: 43.230 triệu đồng.

+ Ngân sách Huyện: 286.100 triệu đồng.

+ Huy động từ cộng đồng dân cư và vốn khác: 59.122 triệu đồng.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2020, kế hoạch thực hiện năm 2021 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Châu Thành./.

Nơi nhận:
- Ủy ban nhân dân Tỉnh;
- Sở NN và PTNT Tỉnh;
- Văn phòng điều phối XDNTM Tỉnh;
- Bí thư Huyện ủy -Trưởng BCĐ Huyện;
- TT. HU, TT. HĐND Huyện;
- UBMTTQ và các đoàn thể Huyện;
- CT, các PCT UBND Huyện;
- Các CQ chuyên môn thuộc UBND Huyện;
- Thành viên BCĐ NTM và TCCNN Huyện;
- UBND các xã;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Các Chuyên viên nghiên cứu;
- Lưu: VT, NC-KT(G).

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Phan Thanh Dũng